

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
Năm 2019

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên công ty: Công ty cổ phần Thủy điện Nậm Mu

Địa chỉ: Tân Thành - Bắc Quang – Hà Giang

Điện thoại: 02193.827.276

Fax: 02193.827.276

Vốn điều lệ: 209.999.000.000, đồng

Mã chứng khoán: HJS

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Trong năm 2019 Đại hội đồng cổ đông đã họp 1 phiên họp

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Số 01NQ/ĐHĐCĐ/ 19	25.04.2019	- Biểu quyết thông qua các nội dung về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018. - Thông qua báo cáo hoạt động HĐQT, BKS năm 2018. - Thông qua tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, thư ký, giám đốc công ty năm 2018 và kế hoạch năm 2019.

			<ul style="list-style-type: none"> - Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt các nội dung liên quan đến việc thoái vốn tại Công ty cổ phần Sông Đà Tây Đô. - Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018. - Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS.
--	--	--	--

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Các thành viên Hội đồng quản trị gồm:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Hà Ngọc Phiếm	CTHĐQT	01/03/19	1/1	100%	
2	Nguyễn Hải Sơn	CT HĐQT		4/4	100%	
3	Đỗ Văn Hà	UV HĐQT		4/4	100%	
4	Bùi Vi Dương	UV HĐQT		4/4	100%	
5	Bùi Trọng Cẩn	UV HĐQT	25/04/19	2/2	100%	
6	Phạm Thị Thu Hà	UV HĐQT		4/4	100%	

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban giám đốc:

Các thành viên Hội đồng quản trị đều thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình, đóng góp vào công việc quản trị điều hành; có những nhận xét đánh giá đúng mức vai trò trách nhiệm của Hội đồng quản trị cũng như trách nhiệm điều hành của Ban giám đốc và có những chỉ đạo, giải pháp đối sách thích hợp để thực hiện các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Hai ủy viên Hội đồng quản trị cũng là thành viên Ban giám đốc nên việc báo cáo, cung cấp thông tin về hoạt động của Ban giám đốc cho Hội đồng quản trị cũng rất thuận lợi. Hội đồng quản trị đã giám sát hoạt động của Ban giám đốc trong việc thực hiện những công việc sau:

- Báo cáo tài chính Q4/2018 và năm 2018.
- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý IV và hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018; xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh quý I năm 2019 và năm 2019; Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh quý 1 năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 2 năm 2019. Kết quả hoạt động kinh doanh quý 2 và 6 tháng đầu năm 2019, kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 3 và 6 tháng cuối năm 2019; Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh quý 3 và 9 tháng đầu năm 2019, kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 4 năm 2019.
- Chỉ đạo vận hành sản xuất kinh doanh ba nhà máy thủy điện Nậm Mu, Nậm Ngân, Nậm An theo kế hoạch.
- Đánh giá phân tích, dự báo tình hình hoạt động kinh doanh theo từng tháng, quý để có biện pháp chỉ đạo kịp thời cho Ban giám đốc huy động có hiệu quả các nguồn lực của Công ty.
- Kiểm tra tình hình chấp hành việc thoái vốn tài chính.
- Kiểm tra tình hình chấp hành việc tuân thủ các quy định của Nhà nước và các cơ quan chức năng, các quy định hoạt động của Công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị không lập các tiểu ban.

4. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị:

Stt	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Số 01/NQ/HĐQT-19	19.01.2019	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo thực hiện sản xuất kinh doanh quý IV/2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018. - Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và quý I năm 2019; - Ký phụ lục hợp đồng giữa HĐQT với giám đốc điều hành Công ty . - Thông qua tổng dự toán quỹ lương và thù lao của công ty năm 2019.

			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kế hoạch họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019. - Công tác tái cấu trúc theo chủ trương của Tổng Công ty Sông Đà và Cty CP Sông Đà 9
2	Số 02NQ/HĐQT-19	16.04.2019	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo thực hiện sản xuất kinh doanh quý 1 năm 2019; - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh Q2/2019; - Thông qua nội dung chính họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. - Thông qua nhiệm vụ trọng tâm Q2/2019: Sản xuất kinh doanh điện 3 nhà máy, tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên; tiến hành tái cấu trúc Công ty theo kế hoạch.
3	Số 03 NQ/HĐQT-19	24.07.2019	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo thực hiện sản xuất kinh doanh quý 2 và 6 tháng đầu năm 2019; - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 3 và 6 tháng cuối năm 2019; - Giao nhiệm vụ cho giám đốc Công ty thực hiện công tác SXKD theo đúng kế hoạch đảm bảo công tác phát điện đạt hiệu quả cao nhất, tiếp tục thực hiện công tác tái cấu trúc; - Thông qua công tác trả cổ tức năm 2018 đợt 2 bằng tiền.
4	Số 07 NQ/HĐQT-19	16.10.2019	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo thực hiện sản xuất kinh doanh quý 3 và 9 tháng đầu năm 2019; - Thông qua kế hoạch SXKD quý 4 năm 2019; - Thông qua nhiệm vụ trọng tâm quý 4/2019: sản xuất

			kinh doanh điện 3 nhà máy, tiến hành công tác tái cấu trúc theo phương án đã phê duyệt.
--	--	--	---

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ dự họp	Lý do không tham dự
1	Trần Thanh Hà	TBKS	25/04/2019			
2	Vương Quốc Thắng	TBKS		2/2	100%	
3	Trần Ngọc Anh	TVBKS	25/04/2019	2/2	100%	
4	Trần Thị Len	TVBKS		2/2	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban giám đốc điều hành và cổ đông.

Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã tiến hành hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ. Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; Triển khai kiểm tra, giám sát thường xuyên mọi hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành. Cụ thể bao gồm:

- Kiểm tra, rà soát lại các quy chế, quy định quản lý nội bộ đã ban hành; kiểm tra các tờ trình của Giám đốc, nghị quyết, quyết định của HĐQT.
- Góp ý kiến thiết thực, tham gia ý kiến về những vấn đề cần lưu ý trong hoạt động SXKD chung của Công ty tại các cuộc họp HĐQT.
- Xem xét tính hợp lý các văn bản quản lý nội bộ của Công ty đã ban hành trong năm.
- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên về việc quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ SXKD của HĐQT và Ban giám đốc theo đúng điều lệ tổ chức và hoạt động; nghị quyết của HĐQT đã ban hành.

- Hàng quý kiểm soát tình hình tài chính của Công ty thông qua báo cáo tài chính quý được lập theo quy định.

IV. Đào tạo về quản trị công ty: không

V. Danh sách về người có liên quan của Công ty niêm yết và giao dịch của người có liên quan:

1. Danh sách về người có liên quan:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1	Hà Ngọc Phiêm	UVHĐQT	Số nhà A4c3- tổ 16A ngõ 154 Phương Liệt – Thanh Xuân – Hà Nội	115.000	
2	Nguyễn Thị Nhung	Vợ UVHĐQT			
3	Hà Trung Kiên	Con trai UVHĐQT			
4	Hà My	Con gái TVHĐQT			
5	Nguyễn Hải Sơn	TVHĐQT	Khu đô thị Văn Quán, Vạn Phúc, Hà Đông		
6	Đỗ Thị Đêm	Vợ TVHĐQT			
7	Nguyễn Hồng Quân	Con trai CTHĐQT			
8	Nguyễn Tấn Dũng	Con trai CTHĐQT			
9	Bùi Vi Dương	UV HĐQT	B15 Tập thể Nội Vụ - Nhân Chính – Thanh Xuân – Hà Nội	46.620	
11	Nguyễn Thị Hồng Ánh	Vợ của UVHĐQT		60	
12	Bùi Vi Quốc	Con trai UVHĐQT			
13	Bùi Thư Anh	Con gái UVHĐQT			
14	Đỗ Văn Hà	UVHĐQT	Tòa nhà Sông Đà, Phạm Hùng, Mỹ Đình, Từ Liêm, HN	10.000	
15	Cần Thị Tơ	Vợ của UVHĐQT			
16	Đỗ Thị Thu Hương	Con gái UVHĐQT			
17	Đỗ Đức Hạnh	Con trai UVHĐQT			

18	Đỗ Hương Giang	Con gái UVHĐQT			
19	Bùi Trọng Cẩn	TVHĐQT PGĐ	Lăng Thành – Yên Thành – Nghệ An	5.302	
20	Hoàng Thị Hậu	Vợ TVHĐQT	Việt Vinh – Bắc Quang – Hà Giang		
21	Bùi Trọng An	Con trai TVHĐQT	Lăng Thành – Yên Thành – Nghệ An		
22	Bùi Đăng Khoa	Con trai TVHĐQT			
23	Phạm Thị Thu Hà	TVHĐQT	Số 24, ngõ 84 phố Chùa Láng, TP HN	2.065.062	
24	Võ Anh Linh	Chồng TVHĐQT			
25	Vương Quốc Thắng	TVBKS	Chung cư Bắc Hà, Mộ Lao, Hà Đông, HN		
26	Trần Thị Hiền	Vợ TVBKS			
27	Vương Thị Nhật Minh	Con gái TBKS			
28	Vương Minh Anh	Con gái TBKS			
29	Trần Ngọc Anh	TV BKS	Tân Quang – Bắc Quang – Hà Giang		
30	Đỗ Hoài Nam	Chồng TVBKS	Vĩnh Kiên – Yên Bình – Yên Bái		
31	Trần Thị Len	TVBKS	Phòng 1803CT1B1, đô thị Xa La, Phường Phúc La, Hà Đông, HN		
32	Phạm Văn Tuyên	Chồng TVBKS			
33	Nguyễn Việt Kỳ	Phó GD	Mỹ Lộc, phúc thọ, Hà Tây		
34	Phạm Thị Nhung	Vợ PGĐ			
35	Phùng Xuân Hưng	Phó GD	Yên Bình, Ý Yên, Nam Định	5.000	
36	Trần Thanh Tâm	Vợ PGĐ			
37	Trần Thanh Hà	KTT, TBKS	Đức Giang, Hoài Đức, Hà Nội	0	
38	Nguyễn Thị Minh Thu	Vợ TBKS			

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty: không
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: không
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: không

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu sở hữu trước khi thực hiện giao dịch (CP)	Số lượng cổ phiếu giao dịch kỳ này (CP)	Số lượng cổ phiếu sở hữu sau khi thực hiện giao dịch (CP)	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Võ Anh Linh	Chồng TVHĐQT	4.400	2.062.062	2.066.462	9,84%

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: không

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hải Sơn